

Số:160/KH-UBND

Quảng Phú, ngày 30 tháng 12 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023**

Trên cơ sở kế hoạch giảm nghèo bền vững xã Quảng Phú giai đoạn 2021-2025, UBND xã ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả mục tiêu giảm nghèo bền vững; chú trọng giảm nghèo hộ có thành viên là những người trong độ tuổi có khả năng lao động; Làm tốt công tác tuyên truyền đào tạo nghề gắn với việc làm bền vững, huy động nguồn lực hỗ trợ nhà ở và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo, nhằm hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo mới; Hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản, nâng cao chất lượng cuộc sống.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Phần đầu giảm **12** hộ nghèo và **20** hộ cận nghèo, đảm bảo tỷ lệ nghèo đa chiều toàn xã dưới **3,5%**.*(có phụ lục phân bổ số lượng giảm cho các thôn trong năm 2023 kèm theo).*

- Phần đầu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo đủ điều kiện và có nhu cầu vay vốn để đầu tư sản xuất, kinh doanh đều được vay vốn tín dụng ưu đãi từ ngân hàng Chính sách xã hội huyện; 100% lao động nông thôn, lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo trong độ tuổi lao động có sức khỏe, có nhu cầu đều được hỗ trợ đào tạo nghề và giới thiệu việc làm.

**III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI**

Đối tượng là hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; ưu tiên hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ; Phạm vi được thực hiện trên phạm vi toàn xã.

**IV. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

**1. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, truyền thông với nhiều hình thức để người nghèo tiếp cận các chính sách giảm nghèo, phổ biến các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, các gương thoát nghèo; ưu tiên hỗ trợ người nghèo, người cận

nghèo được tiếp cận và hưởng thụ văn hóa, thông tin.

- Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo nhằm huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

## **2. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực**

Tiếp nhận kịp thời, tổ chức thực hiện chương trình, dự án và chính sách giảm nghèo theo quy định. Lồng ghép và thực hiện có hiệu quả nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia, các chương trình, dự án và các chương trình khác hướng vào mục tiêu giảm nghèo bền vững.

## **3. Phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong thực hiện Chương trình giảm nghèo**

Tăng cường sự tham gia của người dân, lấy phát triển kinh tế, nâng cao đời sống nhân dân, đẩy mạnh công cuộc giảm nghèo là nhiệm vụ trung tâm. Phát huy quyền làm chủ và mọi khả năng sáng tạo của nhân dân tham gia thực hiện giảm nghèo. Thông tin đầy đủ tới người dân các chủ trương, chính sách của Nhà nước về giảm nghèo, tổ chức cho nhân dân tham gia các hoạt động, bảo đảm tính công khai, dân chủ và minh bạch. Động viên mọi người dân phát huy nội lực, tự lực, tự cường vươn lên làm giàu chính đáng.

## **4. Tạo cơ hội để người nghèo, hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội cơ bản.**

Không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người nghèo, hộ nghèo; thực hiện cung cấp, chi trả các dịch vụ y tế, giáo dục, dạy nghề, vay vốn... đơn giản, dễ dàng, thuận tiện, đảm bảo kịp thời và đầy đủ quyền lợi để người nghèo tiếp cận các dịch vụ sản xuất, dịch vụ xã hội; tăng cường nâng cao chất lượng các dịch vụ và bình đẳng trong việc tiếp cận các dịch vụ thiết thực liên quan đến đời sống người dân.

## **5. Quản lý điều hành, tổ chức thực hiện kế hoạch**

Xây dựng kế hoạch giảm nghèo; tổ chức điều tra, rà soát và công nhận hộ nghèo, cận nghèo trên cơ sở được cấp huyện phê duyệt; huy động nguồn lực tại chỗ, triển khai thực hiện các chính sách, dự án trên địa bàn; Huy động các tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các đoàn thể như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn thanh niên, Hội Cựu chiến binh xã ... cùng tham gia hỗ trợ cho người nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn vươn lên thoát nghèo.

## **V. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

### **1. Nhóm giải pháp hỗ trợ hộ nghèo thiếu hụt đa chiều được tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản**

#### *1.1. Chính sách hỗ trợ về giáo dục đào tạo*

- Phối hợp TTGDNN-GDTX để tổ chức thực hiện có hiệu quả đào tạo nghề; ưu tiên lao thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, người thuộc hộ gia đình bị thu

hồi đất nông nghiệp, đất kinh doanh, lao động nữ bị mất việc làm có nguyện vọng, nhu cầu học nghề để được tham gia học nghề nhằm nâng cao trình độ nghiệp vụ, kỹ năng thực hành; phát triển sản xuất, mở rộng, nâng cao chất lượng dịch vụ, đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài.

- Tiếp tục thực hiện tốt chính sách tín dụng ưu đãi đối với học sinh, sinh viên nhất là sinh viên nghèo, sinh viên thuộc gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

### *1.2. Hỗ trợ về y tế*

- Thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ nghèo và hỗ trợ 95% mức đóng bảo hiểm y tế cho người thuộc hộ cận nghèo tham gia bảo hiểm y tế.

### *1.3. Hỗ trợ về nhà ở*

Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức đoàn thể xã và các doanh nghiệp để hỗ trợ nâng cấp sửa chữa nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo.

### *1.4. Hỗ trợ về nước sạch, vệ sinh môi trường và thông tin*

- Huy động tối đa nội lực, lồng ghép các nguồn vốn để đẩy mạnh cấp nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường, phát triển cấp nước và vệ sinh môi trường trên cơ sở đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, xây dựng và quản lý đồng thời tăng cường hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực dịch vụ cung cấp nước sạch và vệ sinh môi trường.

- Xây dựng cơ chế hỗ trợ cho hộ nghèo để 100% hộ nghèo được tiếp cận nguồn nước hợp vệ sinh.

- Hỗ trợ phương tiện nghe, nhìn cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo; xây dựng các điểm tuyên truyền, cổ động cố định.

## **2. Nhóm giải pháp hỗ trợ tăng thu nhập cho hộ nghèo**

*2.1. Hoạt động hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, thoát cận nghèo vay vốn tín dụng ưu đãi*

- Tạo điều kiện cho người nghèo được tiếp cận các nguồn vốn tín dụng ưu đãi, để cho hộ nghèo có sức lao động, có nhu cầu vay vốn mua sắm vật tư, thiết bị, giống cây trồng, vật nuôi; thanh toán các dịch vụ phục vụ sản xuất, kinh doanh, tự tạo việc làm, tăng thu nhập; hoặc để giải quyết một phần nhu cầu thiết yếu về nhà ở, điện thấp sáng, nước sạch và học tập.

- Tiếp tục phát huy hiệu quả các tổ chức nhận ủy thác vay vốn và các tổ tiết kiệm vay vốn của các tổ chức chính trị - xã hội. Thực hiện cho vay có điều kiện, hộ nghèo có nhu cầu vay vốn phải có phương án sản xuất kinh doanh và được các tổ chức đoàn thể tín chấp cho vay.

### *2.2. Khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư hướng về người nghèo*

- Trang bị kiến thức về nông nghiệp, ngư nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thông qua các hoạt động khuyến nông, khuyến công, khuyến ngư có sự tham gia

của người dân và tập huấn trên cơ sở mô hình thực tế.

- Đảm bảo có tỷ lệ lao động nghèo được tham dự các hội nghị chuyên giao tiên bộ khoa học, công nghệ, kinh nghiệm, kiến thức trong sản xuất - kinh doanh. Xây dựng và phát triển các mô hình áp dụng giống mới, kỹ thuật mới trong sản xuất nông nghiệp, ngư nghiệp.

### **3. Nhóm giải pháp về chính sách xã hội hỗ trợ người nghèo**

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng được quy định.

- Hỗ trợ, cứu trợ đột xuất kịp thời cho những người nghèo gặp rủi ro, thiên tai, dịch bệnh, tai nạn nghiêm trọng ...

- Tiếp tục hỗ trợ trực tiếp tiền điện sinh hoạt cho hộ nghèo, hộ có đối tượng bảo trợ xã hội; điều kiện và mức hỗ trợ thực hiện theo quy định hiện hành.

### **4. Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện**

- Thường xuyên kiện toàn BCD giảm nghèo xã, đặc biệt quan tâm củng cố và nâng cao chất lượng hoạt động; Trang bị những kỹ năng, kiến thức cơ bản trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức và quản lý đối với cán bộ làm công tác giảm nghèo xã.

- Đa dạng hóa các hình thức truyền thông trên hệ thống truyền thông nhằm tuyên truyền chủ trương, chính sách giảm nghèo của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm giảm nghèo của các cấp, các ngành và của người dân trên địa bàn xã.

- Tổ chức tốt công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tổng hợp báo cáo tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

- Tập trung đầu tư cải tạo kết cấu hạ tầng thiết yếu như: Điện, đường giao thông, trường học, trạm y tế, chợ...theo hướng đồng bộ, hiện đại, xây dựng nông thôn mới phát triển bền vững.

- Thực hiện có hiệu quả chính sách trợ giúp pháp lý miễn phí cho người nghèo, tạo điều kiện cho người nghèo hiểu biết quyền, nghĩa vụ của mình, chủ động tiếp cận các chính sách trợ giúp của Nhà nước, vươn lên thoát nghèo; Kịp thời phổ biến những quy định của pháp luật, chính sách của nhà nước; giải đáp, tư vấn về pháp luật cho người nghèo.

## **VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Kinh phí Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững lồng ghép các chương trình, dự án từ ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh và từ nguồn xã hội hóa để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Kinh phí thực hiện một số chính sách trực tiếp cho hộ nghèo/người nghèo, hộ cận nghèo/người cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: Thực hiện theo quy

định hiện hành của Nhà nước.

## **VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Bộ phận VHXH :**

- **Công chức phụ trách Lao động - Thương binh và Xã hội:** Là bộ phận Thường trực của Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã về lĩnh vực giảm nghèo, giúp Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo và thống nhất về công tác giảm nghèo; tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã về tình hình kết quả thực hiện công tác giảm nghèo chung trong toàn huyện theo quy định; Phối hợp các đơn vị liên quan, trưởng các thôn điều tra, lập danh sách và quản lý đối tượng hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

- **Công chức phụ trách VHNT:** Chủ trì phối hợp với các ngành liên quan thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp giảm nghèo về thông tin. Hỗ trợ các phương tiện nghe, nhìn cho các hộ nghèo, trang bị phương tiện tác nghiệp phục vụ thông tin cổ động, xây dựng các điểm tuyên truyền cổ động ngoài trời

**2. Bộ phận Tài chính – ngân sách:** tham mưu bố trí ngân sách từng năm thực hiện những cơ chế, chính sách góp phần thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững. Tổ chức giám sát, kiểm tra, hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí giảm nghèo đúng mục đích, có hiệu quả.

**3. Công chức phụ trách ĐC- XD và Nông nghiệp :** Lồng ghép, hướng dẫn thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo; triển khai chương trình khuyến nông, lâm, ngư, hỗ trợ xây dựng các mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, mô hình sản xuất chuyên canh tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa để người nghèo dễ tiếp cận và tham gia. Thực hiện việc lồng ghép các chương trình của ngành với chương trình giảm nghèo.

**4. Trưởng trạm Y tế:** Đẩy mạnh công tác truyền thông về kế hoạch hóa gia đình, xây dựng và tổ chức thực hiện các biện pháp hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người nghèo, thực hiện chính sách hỗ trợ khám chữa bệnh đối với người nghèo, người cận nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn.

**5. Hiệu trưởng các trường:** Thực hiện chính sách miễn giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh diện hộ nghèo, cận nghèo, học sinh khuyết tật; phối hợp với Hội Khuyến học xây dựng cơ chế khuyến học, khuyến tài cho học sinh nghèo.

**6. Công chức Tư pháp:** Triển khai Chương trình trợ giúp pháp lý cho người nghèo và các hỗ trợ pháp lý liên quan đến người nghèo, các đối tượng chính sách khác. Nâng cao năng lực và hiệu quả của các tổ tư vấn trợ giúp pháp lý.

### **7. Thôn trưởng các thôn:**

Tham mưu báo cáo cho chi ủy, chi bộ, huy động cả hệ thống chính trị tổ

chức thực hiện kế hoạch giảm nghèo ở thôn mình, nhất là huy động nguồn lực từ các tổ chức xã hội, cộng đồng dân cư, doanh nghiệp hỗ trợ cho người nghèo; Nhân rộng các mô hình, loại hình sản xuất có hiệu quả, điển hình làm kinh tế giỏi; tuyên truyền nhân rộng tạo điều kiện để người nghèo, hộ nghèo áp dụng tăng thu nhập vươn lên thoát nghèo.

#### **8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể xã:**

Làm tốt hơn nữa trong việc vận động sự tham gia của xã hội, cộng đồng trong công tác giảm nghèo; Hướng dẫn các cấp hội, các thôn lồng ghép phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau*” với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”. Tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia các cuộc vận động hỗ trợ giảm nghèo góp phần xây dựng xã nông thôn mới nâng cao.

*Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023. UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị, các khối, các ngành, các công chức liên quan xây dựng kế hoạch tổ chức có hiệu quả các mục tiêu kế hoạch đã đề ra./.*

#### **Nơi nhận:**

- Phòng Lao động-TB&XH;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể xã;
- Trưởng các thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quốc Việt**

## PHỤ LỤC

### PHÂN BỐ CHỈ TIÊU GIẢM NGHÈO CHO CÁC THÔN TRONG NĂM 2023

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022

của UBND xã Quảng Phú)

Stt	Đơn vị	Số hộ nghèo cuối năm 2022	Số hộ nghèo giảm năm 2023	Số hộ cận nghèo cuối năm 2022	Số hộ cận nghèo giảm năm 2023	Tỷ lệ nghèo đa chiều cuối năm 2023
<b>I</b>	<b>Toàn xã</b>	<b>85</b>	<b>12</b>	<b>133</b>	<b>20</b>	<b>&lt; 3,5%</b>
1	Phú Lễ	23	3	21	3	
2	Hà Càng	5	1	14	2	
3	Hạ Lang	22	3	32	6	
4	Bao La- Đức Nhuận	9	1	12	2	
5	Bác Vọng Tây	7	1	12	2	
6	Vạn Hạ Lang	1	0	8	1	
7	Bác Vọng Đông	3	0	8	1	
8	Xuân Tuyền	3	1	7	1	
9	Nghĩa Lộ	5	1	9	1	
10	Nam Phù- Nho Lâm	7	1	8	1	

## THÔNG BÁO

### Về phân công nhiệm thành viên Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Quảng xã theo Quyết định số 158/QĐ-UBND

Căn cứ Quyết định của UBND xã về việc thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã Quảng xã.

BCĐ phân công nhiệm vụ các thành viên phụ trách địa bàn cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Quốc Việt- Phó Chủ tịch UBND xã- Trưởng ban; Phụ trách chỉ đạo chung.

2. Ông Trương Văn Nam - Công chức VHXX xã - Phó ban- kiêm thư ký, Phụ trách công tác kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp kết quả danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã đảm bảo theo kế hoạch đề ra. Phụ trách thôn **Vạn Hạ Lang**.

3. Ông Trần Công Chính- Chủ tịch UBMTTQVN xã- Thành viên; chỉ đạo giám sát việc rà soát, lập danh sách các đối tượng theo quy định. Phụ trách thôn **Bao La- Đức Nhuận**.

4. Ông Nguyễn Văn Tuất- Bí thư xã Đoàn - Thành viên; Phụ trách thôn **Nam Phù- Nho Lâm**.

5. Ông Nguyễn Hồng Lâm - Chủ tịch Hội Nông dân xã -Thành viên; Phụ trách thôn **Xuân Tuyền**.

6. Ông Nguyễn Văn Bảo - Công chức ĐC-XD-MT xã-Thành viên; Phụ trách thôn **Bác Vọng Tây**.

7. Ông Trương Công Tuấn- Công chức Tư pháp xã- Thành viên; phụ trách thôn **Phú Lễ**.

8. Ông Đoàn Ngọc An - Chỉ huy trưởng Quân sự xã- Thành viên; Phụ trách thôn **Bác Vọng Đông**.

9. Ông Trần Quang Hoanh - Công chức VHXX xã- Thành viên; phụ trách thôn **Hạ Lang**.

10. Ông Ngô Văn Tường - Chủ tịch Hội CCB xã- Thành viên; Phụ trách thôn **Hà Cảng**.

11. Bà Nguyễn Thị Bích Ngọc - Chủ tịch Hội Phụ nữ xã-Thành viên; Phụ trách thôn **Nghĩa Lộ**.

12. Bà Văn Thị Mỹ Nhung- Công chức KTNS xã- Thành viên; Tham mưu cho BCĐ về kinh phí phục vụ công tác điều tra rà soát hộ nghèo, cận nghèo năm 2023

-----